

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUY PHONG  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2023/HS-ST

Ngày: 21 - 11 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đồng Vũ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Hà.

2. Ông Nguyễn Thông Thái.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Văn Hồng Lễ, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Trương Vĩnh Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 21/11/2023, tại Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 145/2023/TLST-HS ngày 12/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2023/QĐXXST-HS ngày 25/10/2023 đối với các bị cáo:

**1. Trần Minh H**, sinh năm 1990, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: Thôn Bình Lễ, xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Minh Cảnh và bà Nguyễn Thị Yên; Vợ, con: Không có;

Có 04 tiền án:

- Tại bản án số 45/2010/HS-ST ngày 20/10/2010 TAND huyện Bắc Bình xử phạt Trần Minh H 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

- Tại bản án số 78/2013/HS-ST ngày 06/9/2013 TAND huyện Hàm Thuận Bắc xử phạt Trần Minh H 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tại bản án số 86/2013/HS-ST ngày 13/12/2013 TAND huyện Bắc Bình xử phạt Trần Minh H 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 02 năm 06 tháng tù ở bản án số 78/2013/HS-ST ngày 06/9/2013 của TAND huyện Hàm Thuận Bắc buộc Trần Minh H phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 04 năm 06 tháng tù.

- Tại bản án số 48/2019/HS-ST ngày 17/6/2019 TAND huyện Tuy Phong xử phạt Trần Minh H 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 27/12/2022.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 30/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận, có mặt.

**2. Trần Kim Tiểu L**, sinh năm 1994, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: Thôn Bình Lễ, xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị P; Chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Thanh Đ và có 03 con (sinh năm 2011, 2015, 2023);

Có 03 tiền án:

- Tại bản án số 03/2014/HS-ST ngày 08/01/2014 TAND huyện Tuy Phong xử phạt Trần Kim Tiểu L 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tại bản án số 68/2015/HS-ST ngày 23/7/2015 TAND huyện Tuy Phong xử phạt Trần Kim Tiểu L 21 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tại bản án số 48/2019/HS-ST ngày 17/6/2019 TAND huyện Tuy Phong xử phạt Trần Kim Tiểu L 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 26/8/2022.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 01/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận, có mặt.

- *Bị hại:*

1. Bà **Dương Thị X**, sinh năm 1951. (Có mặt)

2. Bà **Trần Thị Xuân L1**, sinh năm 1966. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu phố 7, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

3. Bà **Trần Thị Ngọc T**, sinh năm 1979. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Hà Thủy 3, xã Chí Công, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

4. Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1963. (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm 5, thôn Lâm Lộc 2, xã Hòa Minh, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

5. Bà **Võ Thị Kim L2**, sinh năm 1983. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Hiệp Đức 2, xã Chí Công, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

6. Bà **Đặng Thị C**, sinh năm 1962. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu phố 12, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

7. Bà **Lê Thị Minh H1**, sinh năm 1967. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Hiệp Đức 1, xã Chí Công, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Trần Hữu N**, sinh năm 1946. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu phố 7, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

2. Bà **Đặng Thị Ngọc T1**, sinh năm 1999. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Hà Thủy 3, xã Chí Công, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

### NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Minh H có 04 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, “Cướp giật tài sản” và Trần Kim Tiểu L có 03 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, “Cướp giật tài sản” cùng trú tại thôn Bình Lễ, xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp. Trong khoảng thời gian từ ngày 22/4/2023 đến ngày 28/5/2023, H và L đã cùng nhau thực hiện 07 vụ cướp giật tài sản tại địa bàn huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. Cụ thể như sau:

**Vụ thứ nhất:** Vào ngày 22/4/2023, Trần Kim Tiểu L đi đến nhà của Trần Minh H tại thôn Bình Lễ, xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình chơi, H rủ L ra thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong để cướp giật tài sản, L đồng ý. Vào khoảng hơn 16 giờ ngày 22/4/2023, Trần Kim Tiểu L điều khiển xe mô tô của Trần Minh H nhãn hiệu Suzuki Raider biển số giả 86B1-018.78 (gắn chồng lên biển số thật 86B1- 406.09) chở H từ huyện Bắc Bình đi theo Quốc lộ 1A ra thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong. Khi đi đến số nhà 42 đường Nguyễn Trãi thuộc khu phố 7, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, H và L nhìn thấy vợ chồng bà Dương Thị X và ông Trần Hữu N đang ngồi nói chuyện với nhau, trên cổ bà X có mang 01 sợi dây chuyền bằng vàng. L quay đầu xe dừng lại cách chỗ bà X ngồi khoảng 10 mét, H xuống xe đi bộ tới lấy điện thoại ra đưa cho bà X xem hình và giả vờ hỏi han rồi lợi dụng bà X không chú ý, H dùng tay phải giật lấy sợi dây chuyền trên cổ bà X và bỏ chạy đến leo lên xe của L đang dừng đợi, L nhanh chóng tăng ga chở H bỏ chạy về lại nhà của H tại huyện Bắc Bình. Đến sáng ngày 23/4/2023, L và H mang sợi dây chuyền cướp giật được đến bán tại tiệm vàng “Tuyên Hưng” thuộc phường Phú Hải, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận với giá 39.000.000 đồng (loại vàng 18K có khối lượng 1,2 cây), H và L chia nhau mỗi người số tiền 19.500.000 đồng để tiêu xài và mua ma túy sử dụng hết.

**Tại bản kết luận định giá số 81/KL-HĐĐG ngày 16/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuy Phong kết luận như sau:** Tài sản là 01 sợi dây chuyền vàng, loại 18K, khối lượng 1,2 cây (tài sản chưa thu hồi được), trị giá: 3.500.000 đồng/chỉ x 12 chỉ = **42.000.000 đồng**.

**Vụ thứ hai:** Ngày 08/5/2023, Trần Minh H rủ Trần Kim Tiểu L đi đến thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận để cướp giật tài sản, L đồng ý. Vào khoảng hơn 16 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Kim Tiểu L điều khiển xe mô tô của Trần Minh H nhãn hiệu Suzuki Raider gắn biển số giả (gắn chồng lên biển số thật 86B1- 406.09) chở H từ huyện Bắc Bình theo đường biển ra thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong. Khi đi đến gần nhà hàng tiệc cưới Sơn Dung thuộc khu

phố 6, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, H và L nhìn thấy bà Trần Thị Xuân L1 đang đi bộ cùng chiều phía trước, trên cổ bà L1 có mang 01 sợi dây chuyền bằng vàng. L điều khiển xe chạy áp sát bà L1, H từ phía sau dùng tay phải giật lấy sợi dây chuyền trên cổ bà L1 và L nhanh chóng tăng ga chở H bỏ chạy về lại nhà của H tại huyện Bắc Bình. Đến sáng ngày 09/5/2023, L mang sợi dây chuyền cướp giật được đến bán tại tiệm vàng “Tân Kim Hoàng” thuộc khu phố Giang Hải 3, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong với giá 6.400.000 đồng (loại vàng 18K có khối lượng 02 chỉ), H và L chia nhau mỗi người số tiền 3.200.000 đồng để tiêu xài và mua ma túy sử dụng hết.

**Tại bản kết luận định giá số 79/KL-HĐĐG ngày 16/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuy Phong kết luận như sau:** Tài sản là 01 sợi dây chuyền vàng, loại 18K, khối lượng 02 chỉ (tài sản không thu hồi được), trị giá: 3.500.000 đồng/chỉ x 02 chỉ = **7.000.000 đồng**.

**Vụ thứ ba:** Ngày 10/5/2023 Trần Minh H rủ Trần Kim Tiểu L đi đến xã Chí Công, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận để cướp giật tài sản, L đồng ý. Vào khoảng 18 giờ ngày 10/5/2023, Trần Kim Tiểu L điều khiển xe mô tô của Trần Minh H nhãn hiệu Suzuki Raider gắn biển số giả (gắn chồng lên biển số thật 86B1-406.09) chở H từ huyện Bắc Bình đi đến xã Chí Công, huyện Tuy Phong để tìm tài sản cướp giật. Khi đi đến đoạn đường nội bộ thuộc thôn Hiệp Đức 1, xã Chí Công, H và L nhìn thấy Đặng Thị Ngọc T1 điều khiển xe mô tô chở 02 trẻ nhỏ và bà Trần Thị Ngọc T, trên cổ bà T có mang 01 sợi dây chuyền bằng vàng. L điều khiển xe chạy áp sát xe của T, H từ phía sau dùng tay phải giật lấy sợi dây chuyền trên cổ bà T làm dây chuyền bị đứt và bà T kịp nắm giữ lại tuy nhiên làm rơi mất 01 mặt dây chuyền hình thoi có đính hạt đá màu đỏ (loại vàng 18K có khối lượng 0,73 chỉ). Ngày 11/5/2023, bà Trần Thị Ngọc T tự nguyện giao nộp cho Công an xã Chí Công, huyện Tuy Phong 01 sợi dây chuyền vàng bị đứt móc nối, có dòng chữ MD\*160.

**Tại bản kết luận định giá số 54/KL-HĐĐG ngày 30/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuy Phong kết luận như sau:**

+ 01 sợi dây chuyền vàng, loại vàng 18K, trọng lượng 04 chỉ 07 phân 07 li (Tài sản đã thu hồi được), trị giá: 3.460.000 đồng/chỉ x 4,77 chỉ = 16.504.200 đồng.

+ 01 mặt dây chuyền vàng hình thoi có đính hạt đá màu đỏ, loại vàng 18K, trọng lượng 07 phân 03 li (Tài sản không thu hồi được), trị giá: 3.460.000 đồng/chỉ x 0,73 chỉ = 2.525.800 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá là: **19.030.000 đồng**.

**Vụ thứ tư:** Ngày 17/5/2023, Trần Minh H rủ Trần Kim Tiểu L đi cướp giật tài sản, L đồng ý. Khoảng 16 giờ ngày 17/5/2023, Trần Kim Tiểu L điều khiển xe loại Suzuki Satria màu đen của L (không xác định biển số) chở Trần Minh H đi dọc theo Quốc lộ 1A để tìm người cướp giật tài sản. Khi đi đến thôn Lâm Lộc 2, xã Hòa Minh, huyện Tuy Phong, H và L nhìn thấy bà Nguyễn Thị M đang đi bộ trên đường hướng ngược chiều với L và H, trên cổ bà M có mang 01 sợi dây chuyền vàng nên H và L thống nhất cướp giật sợi dây chuyền của bà M. L điều khiển xe

chạy vượt qua khỏi bà M khoảng cách 10 mét sau đó dừng xe đứng đợi, H xuống xe chạy tới dùng tay phải giật dây chuyền đeo trên cổ bà M sau đó chạy tới nơi L đang đứng chờ, L tăng ga điều khiển xe bỏ chạy ra hướng thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong.

**Vụ thứ năm:** Cùng ngày 17/5/2023, sau khi giật được sợi dây chuyền của bà Nguyễn Thị M tại thôn Lâm Lộc 2, xã Hòa Minh, huyện Tuy Phong, H và L tiếp tục điều khiển xe chạy ra thị trấn Liên Hương sau đó vòng về lại xã Chí Công, tại đây H và L nhìn thấy Võ Thị Kim L2 đang ngồi ăn cơm trước nhà trên cổ có đeo dây chuyền vàng nên H và L thống nhất cướp giật sợi dây chuyền của L2. L điều khiển xe cách nơi L2 ăn cơm khoảng 10 mét sau đó dừng xe đứng đợi, H xuống xe chạy tới dùng tay phải giật dây chuyền đeo trên cổ bà L2 sau đó chạy tới nơi L đang đứng chờ, L tăng ga điều khiển xe bỏ chạy về nhà H tại Bắc Bình. Đến ngày 18/5/2023, tại tiệm vàng Kim Ánh tại thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình, H và L bán 01 sợi dây chuyền trọng lượng 1,9 chỉ vàng 18K của bà Nguyễn Thị M và 01 sợi dây chuyền trọng lượng 2,09 chỉ vàng 18K của bà Võ Thị Kim L2 được số tiền 13.000.000 đồng, H và L chia nhau số tiền 6.500.000 đồng mỗi người và sử dụng hết.

***Tại bản kết luận định giá số 78/KL-HĐĐG ngày 16/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuy Phong kết luận như sau:***

- Tài sản là 01 sợi dây chuyền vàng, loại 18K, khối lượng 1,9 chỉ của bị hại Nguyễn Thị M (tài sản chưa thu hồi được), trị giá:

3.500.000 đồng/chỉ x 1,9 chỉ = 6.650.000 đồng.

***Tại bản kết luận định giá số 80/KL-HĐĐG ngày 16/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuy Phong kết luận như sau:***

- Tài sản là 01 sợi dây chuyền vàng, loại 18K, khối lượng 2,09 chỉ của bị hại Võ Thị Kim L2 (tài sản chưa thu hồi được), trị giá:

3.500.000 đồng/chỉ x 2,09 chỉ = 7.315.000 đồng

**Vụ thứ sáu:** Vào chiều ngày 20/5/2023, Trần Kim Tiểu L điều khiển xe loại Suzuki Satria màu đen của L chở Trần Minh H đi theo hướng đường biển ra thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong để tìm người cướp giật tài sản. Khi đi đến khu phố 12, thị trấn Liên Hương, H và L nhìn thấy bà Đặng Thị C đang ngồi chơi ngoài đường hướng quay mặt vào nhà, trên cổ bà C có mang 01 sợi dây chuyền vàng nên H và L thống nhất cướp giật sợi dây chuyền của bà C. L điều khiển xe chạy áp sát vào người bà C rồi dừng lại, H ở phía sau dùng tay phải giật lấy 01 dây chuyền trọng lượng 5,375 chỉ vàng 18K đeo trên cổ bà C sau đó L tăng ga bỏ chạy ra hướng QL1A theo hướng xã Chí Công. Đến ngày 21/5/2023, tại tiệm vàng Hoàng Kim thuộc thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình, H và L bán sợi dây chuyền được số tiền 16.000.000 đồng và chia nhau tiền sử dụng hết.

***Tại bản kết luận định giá số 77/KL-HĐĐG ngày 16/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuy Phong kết luận như sau:*** Tài sản

là 01 sợi dây chuyền vàng, loại 18K, khối lượng 5,375 chỉ (tài sản chưa thu hồi được), trị giá:  $3.500.000 \text{ đồng/chỉ} \times 5,375 \text{ chỉ} = \mathbf{18.812.500 \text{ đồng}}$ .

**Vụ thứ bảy:** Cùng ngày 20/5/2023, sau khi giật được sợi dây chuyền của bà Đặng Thị C tại thị trấn Liên Hương, H và L tiếp tục điều khiển xe chạy về lại xã Chí Công để tiếp tục tìm tài sản cướp giật. Đến khoảng 20 giờ ngày 20/5/2023, H và L nhìn thấy Lê Thị Minh H1 đang ngồi bán bánh tráng trên lề đường tại thôn Hiệp Đức 1, xã Chí Công, trên cổ H1 có đeo dây chuyền vàng nên H và L thống nhất cướp giật sợi dây chuyền của H1. L điều khiển quay đầu xe cách nơi H1 đang bán khoảng 08 mét sau đó dừng xe đứng đợi, H xuống xe đi bộ tới dùng tay phải giật dây chuyền trên cổ H1 làm sợi dây chuyền bị đứt thành 02 đoạn, H1 giữ lại được 01 đoạn dây chuyền và 01 mặt dây chuyền rơi tại hiện trường, H lấy được 01 đoạn dây và nhanh chóng chạy tới nơi L đang đứng chờ, L tăng ga điều khiển xe chở H bỏ chạy về lại huyện Bắc Bình. Sau đó H mang đoạn dây chuyền cướp giật được vào thành phố Hồ Chí Minh bán được 5.000.000 đồng. Ngày 21/5/2023, Lê Thị Minh H1 tự nguyện giao nộp cho Công an xã Chí Công, huyện Tuy Phong 01 đoạn dây chuyền vàng 18K trọng lượng 0,979 chỉ và 01 mặt dây chuyền vàng hình thoi có nhiều hạt đá màu trắng, loại vàng có trọng lượng 07 phân, 01 ly.

**Tại bản kết luận định giá số 58/KL-HĐĐG ngày 30/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuy Phong kết luận như sau:**

- 01 sợi dây chuyền vàng, loại vàng 18K có trọng lượng 03 chỉ, trong đó:
  - + Tài sản thu hồi được là 01 đoạn dây chuyền vàng 18K trọng lượng 0,979 chỉ, trị giá:  $3.440.000 \text{ đồng/chỉ} \times 0,979 \text{ chỉ} = 3.367.760 \text{ đồng}$ .
  - + Tài sản chưa thu hồi được trong sợi dây chuyền 03 chỉ bị giật: 2,021 chỉ, trị giá:  $3.440.000 \text{ đồng/chỉ} \times 2,021 \text{ chỉ} = 6.952.240 \text{ đồng}$ .
- 01 mặt dây chuyền vàng hình thoi có nhiều hạt đá màu trắng, loại vàng 18K có trọng lượng 07 phân 01 ly (Tài sản thu hồi được), trị giá:  $3.440.000 \text{ đồng/chỉ} \times 0,71 \text{ chỉ} = 2.442.400 \text{ đồng}$ .

Tổng giá trị tài sản định giá: **12.762.400 đồng**.

**Như vậy, tổng giá trị tài sản định giá mà Trần Minh H và Trần Kim Tiểu L đã cướp giật là:**

$42.000.000 \text{ đồng} + 7.000.000 \text{ đồng} + 19.030.000 \text{ đồng} + 6.650.000 \text{ đồng} + 7.315.000 \text{ đồng} + 18.812.500 \text{ đồng} + 12.762.400 \text{ đồng} = \mathbf{113.569.900 \text{ đồng}}$ .

Ngày 28/5/2023, Trần Minh H rủ Lê Hoài Anh Nguyên, sinh năm: 1997 trú tại: thôn Bình Lễ, xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận đi cướp giật tài sản, Nguyên đồng ý. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày 28/5/2023, H chuẩn bị công cụ là 01 bình xịt hơi cay và điều khiển xe mô tô Suzuki Raider gắn biển số giả 86B1- 018.78 (gắn chồng lên biển số thật 86B1- 406.09) chở Nguyên đi đến thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong để tìm tài sản cướp giật. Khi đi đến khu vực trước nhà hàng Golden Palace thuộc khu phố 6, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong thì bị tổ Công tác liên quân Công an huyện Tuy Phong phát hiện bắt giữ. Thu giữ của Trần Minh H 01 bình xịt hơi cay hiệu Nato dung tích 100ml và 01 xe mô tô Suzuki

Raider màu xanh đen biển kiểm soát 86B1- 406.09; 01 biển số 86B1-018.78; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Hoài Huy. Trần Minh H khai nhận xe mô tô Suzuki Raider màu xanh đen biển kiểm soát 86B1- 406.09 là xe H mua lại của Nguyễn Hoài Huy, sinh năm 1997, trú tại: Thôn Lâm Lộc 1, xã Hòa Minh, huyện Tuy Phong và chưa thực hiện thủ tục sang tên đổi chủ; đối với biển số xe 86B1-018.78 là thuộc sở hữu của Nguyễn Xuân Quang, sinh năm 1991, trú tại: Thôn Hiệp Đức 1, xã Chí Công, huyện Tuy Phong làm rớt ngoài đường và được Trần Minh H nhặt về sử dụng.

**Tại bản Cáo trạng số 154/CT-VKS-HS ngày 11/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố các bị cáo Trần Minh H và Trần Kim Tiểu L về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm b, điểm d, điểm h, điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.**

**Tại phiên tòa sơ thẩm:**

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:* Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Minh H và Trần Kim Tiểu L phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm b, điểm d, điểm h, điểm i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị: Xử phạt bị cáo Trần Minh H từ 05 năm 06 tháng – 06 năm tù; xử phạt bị cáo Trần Kim Tiểu L từ 05 năm 06 tháng – 06 năm tù.

Về bồi thường dân sự: Đề nghị buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho các bị hại cụ thể như sau: Bà Dương Thị X số tiền 42.000.000 đồng, bà Trần Thị Xuân L1 số tiền 7.000.000 đồng, bà Võ Thị Kim L2 số tiền 7.315.000 đồng, bà Đặng Thị C số tiền 18.812.500 đồng, bà Lê Thị Minh H1 số tiền 6.952.240 đồng.

Về biện pháp tư pháp: Đối với vật chứng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bình xịt hơi cay hiệu Nato dung tích 100ml.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô Suzuki Raider màu xanh đen biển kiểm soát 86B1- 406.09 có giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Hoài Huy.

- *Ý kiến các bị cáo:* Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong là đúng, không oan. Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của

pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị hại Trần Thị Ngọc T có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng Đặng Thị Ngọc T1 vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy tại cơ quan cảnh sát điều tra bị hại và người làm chứng đã cung cấp đầy đủ lời khai, việc vắng mặt của bị hại, người làm chứng không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Xét thấy các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai phạm tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Trần Minh H có 04 tiền án và bị cáo Trần Kim Tiểu L có 03 tiền án, đều về tội “Trộm cắp tài sản” và “Cướp giật tài sản”; các bị cáo không có nghề nghiệp; do không có tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng nên từ ngày 22/4/2023 đến ngày 28/5/2023, bị cáo H đã rủ bị cáo L đi cướp giật tài sản, bị cáo L đồng ý và điều khiển xe mô tô Suzuki Raider biển số giả 86B1-018.78 (gắn chồng lên biển số thật 86B1- 406.09) chở bị cáo H liên tiếp thực hiện 07 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn huyện Tuy Phong rồi nhanh chóng tẩu thoát, gây tâm lý hoang mang cho nhân dân trên địa bàn huyện Tuy Phong, cụ thể như sau:

- Khoảng hơn 16 giờ ngày 22/4/2023, các bị cáo cướp giật 01 sợi dây chuyền vàng trị giá 42.000.000 đồng của bà Dương Thị X đang ngồi chơi trước nhà số 42 đường Nguyễn Trãi, khu phố 7, thị trấn Liên Hương.

- Khoảng hơn 16 giờ 30 phút ngày 08/5/2023, các bị cáo cướp giật 01 sợi dây chuyền vàng trị giá 7.000.000 đồng của bà Trần Thị Xuân L1 đang đi bộ trên đường tại khu vực nhà hàng tiệc cưới Sơn Dung thuộc khu phố 6, thị trấn Liên Hương.

- Khoảng 18 giờ ngày 10/5/2023, các bị cáo cướp giật 01 sợi dây chuyền vàng trị giá 19.030.000 đồng của bà Trần Thị Ngọc T đang ngồi sau xe mô tô do Đặng Thị Ngọc T1 điều khiển trên đoạn đường nội bộ thuộc thôn Hiệp Đức 1, xã Chí Công.

- Khoảng 16 giờ ngày 17/5/2023, các bị cáo cướp giật 01 sợi dây chuyền vàng trị giá 6.650.000 đồng của bà Nguyễn Thị M đang đi bộ trên đường tại thôn Lâm Lộc 2, xã Hòa Minh.

- Sau khi giật được sợi dây chuyền của bà Nguyễn Thị M, các bị cáo tiếp tục điều khiển xe đến thôn Hiệp Đức 2, xã Chí Công và cướp giật 01 sợi dây chuyền vàng trị giá 7.315.000 đồng của bà Võ Thị Kim L2 đang ngồi ăn cơm trước nhà.

- Vào chiều ngày 20/5/2023, các bị cáo cướp giật 01 sợi dây chuyền vàng trị giá 18.812.500 đồng của bà Đặng Thị C đang ngồi chơi trước nhà tại khu phố 12, thị trấn Liên Hương.

- Sau khi giật được sợi dây chuyền của bà Đặng Thị C, các bị cáo tiếp tục điều khiển xe chạy về lại xã Chí Công, đến khoảng 20 giờ thì cướp giật 01 sợi dây chuyền vàng trị giá 12.762.400 đồng của bà Lê Thị Minh H1 đang ngồi bán bánh trắng trên lề đường thôn Hiệp Đức 1, xã Chí Công.

Hành vi của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” với các tình tiết định khung hình phạt “có tính chất chuyên nghiệp”, “dùng thủ đoạn nguy hiểm”, “gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội”, “tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm b, điểm d, điểm h, điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thực hiện 07 vụ cướp giật tài sản, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm do đó phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, các bị cáo thông nhất đi trên đường thấy phụ nữ đeo dây chuyền vàng thì sẽ cướp giật, bị cáo H là người khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị xe và trực tiếp giật dây chuyền, bị cáo L là người điều khiển xe chở bị cáo H, tạo điều kiện thuận lợi cho bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội rồi cùng nhau tẩu thoát. Hành vi của bị cáo H mức độ nguy hiểm cao hơn bị cáo L do đó phải chịu mức hình phạt nặng hơn.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo có nhân thân rất xấu, không có nghề nghiệp nhưng muốn có nhiều tiền để tiêu xài và mua ma túy sử dụng, các bị cáo đã liên tiếp thực hiện 07 vụ cướp giật tài sản, việc các bị cáo sử dụng xe mô tô để làm phương tiện phạm tội còn có khả năng gây tai nạn giao thông và làm hoang mang cho người đi đường, gây thương tích cho bị hại và ngay cả bản thân các bị cáo. Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị chưa tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo, do đó cần xem xét, áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc hơn để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Nguyễn Thị M và Trần Thị Ngọc T cho, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 6.650.000 đồng và 2.525.800 đồng là giá trị tài sản bị cướp giật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa các bị cáo tự nguyện sẽ bồi thường cho các bị hại theo đúng yêu cầu. Đây là sự tự nguyện của các bị cáo, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận: Buộc bị cáo Trần Minh H và bị cáo Trần Kim Tiểu L có trách nhiệm liên đới bồi thường cho các bị hại số tiền cụ thể như sau: Bà Dương Thị X 42.000.000 đồng, bà Trần Thị Xuân

L1 7.000.000 đồng, bà Võ Thị Kim L2 7.315.000 đồng, bà Đặng Thị C 18.812.000 đồng, bà Lê Thị Minh H1 6.952.000 đồng. Mức độ lỗi của 02 bị cáo là như nhau, do đó mỗi bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường theo phần bằng nhau.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại vật chứng là các tài sản bị chiếm đoạt thu giữ được cho các chủ sở hữu là có căn cứ.

Đối với vật chứng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bình xịt hơi cay hiệu Nato dung tích 100ml.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô Suzuki Raider màu xanh đen biển kiểm soát 86B1- 406.09 có giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tên Nguyễn Hoài Huy.

[7] Đối với những người đã mua tài sản do Trần Minh H và Trần Kim Tiểu L cướp giật, những người này không biết tài sản trên do cướp giật mà có nên không xem xét xử lý là đúng.

Đối với hành vi của Lê Hoài Anh Nguyên đồng ý đi cướp giật tài sản cùng với Trần Minh H vào ngày 28/5/2023 thì bị phát hiện bắt giữ thuộc trường hợp chuẩn bị phạm tội nên không xem xét xử lý là đúng.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.052.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh H và Trần Kim Tiểu L phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ: điểm b, điểm d, điểm h, điểm i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh H 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2023.

Xử phạt: Bị cáo Trần Kim Tiểu L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 587 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự.

Buộc bị cáo Trần Minh H và bị cáo Trần Kim Tiểu L có trách nhiệm liên đới bồi thường cho các bị hại, chia phần cụ thể mỗi bị cáo phải bồi thường cho:

- + Bà Dương Thị X 21.000.000 đồng (hai mươi một triệu đồng).
- + Bà Trần Thị Xuân L1 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng).
- + Bà Võ Thị Kim L2 3.657.500 đồng (ba triệu sáu trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm đồng).
- + Bà Đặng Thị C 9.406.000 đồng (chín triệu bốn trăm lẻ sáu nghìn đồng).
- + Bà Lê Thị Minh H1 3.476.000 đồng (ba triệu bốn trăm bảy mươi sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### 3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- + Tịch thu tiêu hủy: 01 bình xịt hơi cay hiệu Nato dung tích 100ml.
- + Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô Suzuki Raider màu xanh đen biển kiểm soát 86B1- 406.09 có giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tên Nguyễn Hoài Huy.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/10/2023 và 21/11/2023)

### 4. Về án phí:

Áp dụng: Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Minh H và Trần Kim Tiểu L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.052.000 đồng (hai triệu không trăm năm mươi hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên

tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận;
- Bị cáo, bị hại;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đồng Vũ**